

Số: /BC - UBND

Tây Hiếu, ngày tháng năm 2024

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế trên địa bàn xã Tây Hiếu

Thực hiện Kế hoạch 214-KH/ThU ngày 19/3/2024 của thị ủy Thái Hòa về kế hoạch tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế. UBND xã Tây Hiếu báo cáo như sau:

I- KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 36-NQ/TW

1. Công tác lãnh đạo, chỉ đạo

- Tổ chức phổ biến, quán triệt, tuyên truyền nhân rộng nội dung nghị quyết 36-NQ/TW đến cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân thông qua các lớp học Nghị quyết của Đảng ủy.

Tham mưu UBND ban hành các văn bản liên quan để đẩy mạnh ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin tại địa phương:

+ Kế hoạch số 21/KH-UBND ngày 25/8/2014 về việc tổ chức các hoạt động tuyên truyền Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế; Kế hoạch số 01/KH-TCT ngày 14/02/2023 về triển khai thông tin, tuyên truyền Đề án 06 của Chính phủ trên địa bàn xã Tây Hiếu; Kế hoạch số 113/KH -UBND ngày 23/02/2023 về triển khai thực hiện nhiệm vụ Đề án Phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số quốc gia giai đoạn 2022 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 trên địa bàn xã Tây Hiếu năm 2023; Kế hoạch 180/KH-UBND ngày 16/3/2023 về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2023; Kế hoạch 182/KH-UBND ngày 28/2/2023 về tập huấn phổ biến kiến thức công nghệ thông tin cho người lao động trên địa bàn xã Tây Hiếu; Kế hoạch 332/KH-UBND ngày 12/05/2023 về Kế hoạch chuyển đổi số xã Tây Hiếu năm 2023; Kế hoạch số 403/KH-UBND ngày 06/06/2023 về kế hoạch xây dựng thí điểm đơn vị kiểu mẫu về thực hiện Đề án phát triển ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử phục vụ chuyển đổi số Quốc gia giai đoạn 2022-2025, tầm nhìn đến 2030 trên địa bàn xã Tây Hiếu; Kế hoạch số 688/KH-UBND ngày 28/8/2023 về việc ứng dụng công nghệ thông tin thúc đẩy chuyển đổi số hướng tới xây dựng đô thị

thông minh trên địa bàn xã Tây Hiếu giai đoạn 2022-2025 định hướng đến năm 2030.

+ Quyết định 23/QĐ-UBND ngày 16/01/2023 về thành lập Tổ công tác hoạt động tư vấn, hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến; Quyết định số 62/QĐ-UBND ngày 17/03/2023 về thành lập Tổ công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã Tây Hiếu; Quyết định số 56/QĐ-UBND ngày 14/03/2023 về thành lập tổ công tác làm sạch dữ liệu chuyên ngành; Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 16/8/2023 thành lập Ban chỉ đạo chuyển đổi số xã Tây Hiếu.

+ Công văn số 197/UBND-VP ngày 23/03/2023 về việc hướng dẫn cài đặt tài khoản dịch vụ công trực tuyến; Công văn số 224/UBND-CA ngày 31/03/2023 về việc kích hoạt định danh điện tử cho công dân trên địa bàn; Công văn số 391/UBND ngày 01/06/2023 về việc kích hoạt định danh điện tử cho công dân trên địa bàn.

- Tổ chức tuyên truyền các nội dung nghị quyết thông qua các buổi phát thanh trên hệ thống truyền thanh của xã. Trên các trang mạng xã hội, trang thông tin điện tử...

2. Thực trạng về ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin

2.1. Ứng dụng công nghệ thông tin nhằm thực hiện ba đột phá chiến lược:

- UBND xã đã xây dựng trang thông tin điện tử tại địa chỉ <https://tayhieu.thaihoa.nghean.gov.vn>. Trang thông tin điện tử đã tuyên truyền những chủ trương chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước về tất cả các lĩnh vực trên địa bàn xã. Trang thông tin điện tử thực hiện chương trình cải cách hành chính, xây dựng chính phủ điện tử và cung cấp dịch vụ công trực tuyến. Hiện nay, xã đã thực hiện các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

- Hiện trạng hạ tầng thông tin điện tử của xã cơ bản đáp ứng được nhu cầu công việc trong quản lý, chỉ đạo điều hành, cũng như đủ cơ sở để tin học hóa phục vụ nhu cầu ứng dụng công nghệ thông tin của xã.

- Đưa vào sử dụng hệ thống văn phòng điện tử trong việc điều hành, quản lý văn bản giúp cho việc chia sẻ, trao đổi thông tin nhanh chóng, an toàn. Hệ thống gắn liền với tác phong xử lý đơn giản, phục vụ cho mọi mô hình văn phòng từ lớn đến nhỏ trong quản lý thông tin, tài liệu, hoạt động trên nhiều hệ điều hành và có khả năng làm việc qua mạng LAN, WAN và internet. UBND xã đã ứng dụng tốt các chương trình CNTT, góp phần nâng cao hiệu lực trong quản lý Nhà nước, quản lý nghiệp vụ của từng chuyên ngành. UBND xã đã sử dụng phần mềm VNPTIOFFICE cho các cán bộ, công chức để triển khai sử dụng đạt hiệu quả. Đơn vị đã cài đặt và sử dụng các phần mềm ứng dụng cho các ngành Địa chính – xây dựng, Tài chính – kế toán; Chính sách; Tư pháp- hộ tịch..

- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thông qua việc cắt cử các cán bộ, công chức tham gia các lớp tập huấn về chuyển đổi số, kỹ năng trong việc sử dụng máy tính....

2.2. Xây dựng hạ tầng thông tin:

Hệ thống mạng lan đã được xây dựng và đưa vào hoạt động tại địa phương từ năm 2014 và được nâng cấp hàng năm. Đến nay 100% cán bộ công chức (23/23) được trang bị máy tính, máy in, máy scan phục vụ công việc, được kết nối mạng và có thiết bị chuyển mạch trung tâm (switch) đáp ứng nhu cầu trung chuyển dữ liệu giữa các ban ngành. Tốc độ đường truyền của mạng ngày được cải thiện, việc truy cập hệ thống tại các ban ngành được dễ dàng hơn. Đây là bước đột phá để phần mềm một cửa liên thông và các phần mềm khác hoạt động có hiệu quả đáp ứng được công cuộc cải cách hành chính trong thời đại 4.0.

Có hệ thống giao ban trực tuyến để phục vụ công tác hội họp từ cấp cơ sở đến trung ương. Hệ thống lấy số tự động tại bộ phận một cửa. Cổng thông tin điện tử của xã. Bảng led tuyên truyền. Đài truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin...

Tổng kinh phí đầu tư 10 năm cho công nghệ thông tin tại UBND xã trên 1,2 tỷ đồng.

2.3. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các tổ chức, doanh nghiệp:

Công nghệ thông tin đóng vai trò quan trọng trong quá quản lý, điều hành, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các tổ chức, doanh nghiệp. Sự phát triển và ứng dụng internet đã làm thay đổi mô hình, cách thức hoạt động kinh doanh của các doanh nghiệp, các cơ sở sản xuất kinh doanh, mà nổi bật nhất là việc thanh toán kinh phí không dùng tiền mặt.

Đối với giáo dục: các trường cơ bản đã trang bị phòng máy vi tính, các lớp học có các thiết bị nối mạng internet để đáp ứng công tác giảng dạy cho giáo viên và học sinh tạo được môi trường giáo dục mang tính tương tác cao, đổi mới phương thức giảng dạy thu hút học sinh tiếp thu bài. Các trường trên địa bàn từ cấp tiểu học trở lên triển khai các nền tảng số phục vụ công tác quản lý, dạy và học phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương: 4/4 trường học trên địa bàn sử dụng các phần mềm: Sisat (thu học phí), phần mềm Quản lý Các HĐGD trong nhà trường (cơ sở dữ liệu ngành GD); phần mềm PCGD, phần mềm Bồi dưỡng GV; phần mềm Kế toán (MISA); phần mềm Quản lý CBVC (nhân sự); phần mềm quản lý cán bộ công chức, viên chức tỉnh Nghệ An, hệ thống bồi dưỡng GVPT và CBQLCSGDPT; phần mềm quản lý học sinh, học bạ (VNEDU).

Đối với y tế: Đã đưa các phần mềm quản lý hành chính, quản lý bệnh nhân, quản lý quy trình khám chữa bệnh/cấp phát thuốc/ theo dõi sức khỏe của bệnh nhân đã nâng cao chất lượng công tác khám chữa bệnh cho nhân dân. Năm 2023, xã đã tổ chức cài đặt sổ khám sức khỏe điện tử cho hơn 71% dân số.

2.4. Phát triển nguồn nhân lực công nghệ thông tin:

Với 100% cán bộ, công chức sử dụng thành thạo máy tính và các loại máy phục vụ cho chuyên môn nghiệp vụ, cơ bản đã được đào tạo qua lớp tin học văn phòng. Nhưng vẫn chưa phân được chức danh chuyên trách hay bán chuyên trách phụ trách mảng công nghệ thông tin.

2.5. Bảo đảm an toàn, an ninh thông tin:

- Để đảm bảo an toàn, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng phát triển công nghệ thông tin trong cơ quan nhà nước. UBND đã chú trọng công tác tuyên truyền cho cán bộ, công chức, viên chức về chỉ thị 28-CT/TW về tăng cường công tác đảm bảo an toàn thông tin mạng. Bên cạnh đó, mỗi cán bộ công chức viên chức nghiêm túc thực hiện các quy định về sử dụng hệ thống thư điện tử của các cấp, bảo mật thông tin cá nhân... nhằm giảm thiểu các nguy cơ mất an toàn thông tin và bảo đảm an toàn thông tin trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin vào chuyên môn.

3. Hạn chế, nguyên nhân và bài học kinh nghiệm:

- Ngân sách đầu tư cho cơ sở vật chất, ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin của xã còn hạn chế, nhỏ lẻ nên không có tính đồng bộ, hiệu quả chưa cao.

- Chưa có chính sách đảm bảo nguồn nhân lực cho công nghệ thông tin.

- Một số nhỏ cán bộ công chức ngại thay đổi thói quen làm việc, không cập nhật kỹ năng, kiến thức mới về ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông.

4. Đánh giá chung:

- UBND xã đã tổ chức thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ đề đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu, phát triển bền vững và hội nhập quốc tế đã được Bộ chính trị đề ra trong Nghị quyết 36.

- Tổ chức tuyên truyền nâng cao nhận thức, ý thức của cán bộ, công chức viên chức và nhân dân về yêu cầu, nhiệm vụ đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin để đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững.

- Ứng dụng công nghệ thông tin đã giúp cải thiện công tác quản lý, điều hành của đội ngũ cán bộ lãnh đạo, quản lý và công chức, chuyên trách. Phục vụ thiết thực nhu cầu cải cách hành chính phục vụ nhân dân.

Tuy nhiên việc triển khai Nghị quyết còn một số hạn chế:

- Hạ tầng công nghệ thông tin có nhưng chưa đồng bộ;

- Không có cán bộ chuyên trách về công nghệ thông tin;

- Công tác cải cách hành chính về hồ sơ, thủ tục hành chính, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong điều hành, xử lý công việc hàng ngày chưa cao, chưa quyết liệt trong thời gian qua.

- Bố trí kinh phí hàng năm cho ứng dụng công nghệ thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của sự phát triển.

II- PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ THỜI GIAN TỚI:

- Tiếp tục quán triệt Nghị quyết số 36-NQ/TW và triển khai hệ thống văn phòng điện tử liên thông, đảm bảo 100% văn bản được gửi qua môi trường mạng, không sử dụng văn bản giấy (trừ văn bản mật theo quy định của nhà nước).

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền Nghị quyết số 36-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương Đảng nhằm đảm bảo sự đồng thuận của các ban ngành trong việc triển khai ứng dụng CNTT nhanh chóng, chính xác, tiết kiệm thời gian, kinh phí và đạt được chỉ tiêu cải cách hành chính đề ra.

- Trong những năm tiếp theo, đầu tư hoàn thiện lại hạ tầng mạng tại UBND xã, tiếp tục triển khai có hiệu quả phần mềm một cửa điện tử tại bộ phận tiếp nhận và hoàn trả kết quả.

- Tiếp tục các dịch vụ công mức độ 3, 4 phục vụ người dân và các doanh nghiệp.

III- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT:

Đề nghị cấp trên có chính sách đào tạo cán bộ làm công tác công nghệ thông tin và tập huấn các phần mềm liên quan đến công tác ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động cơ quan nhà nước.

Trên đây là báo cáo tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 36-NQ/TW ngày 01/7/2014 của Bộ chính trị (khóa XI) về đẩy mạnh ứng dụng, phát triển công nghệ thông tin đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững và hội nhập quốc tế của UBND xã Tây Hiếu.

Nơi nhận:

- Thị ủy Thái Hòa;
- Đảng ủy-TT HĐND-UBND xã;
- Lưu: VP, VH.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Diễn